

ĐOÀN CÔNG TÁC TỈNH QUẢNG BÌNH THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI MỘT SỐ NƯỚC CHÂU ÂU

Trong 7 ngày (từ 10-17/11/2022), Đoàn công tác của tỉnh Quảng Bình do đồng chí Trần Hải Châu, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Quảng Bình làm Trưởng đoàn đã thăm và làm việc tại các nước: Hà Lan, Pháp và Đức.

Tham gia Đoàn công tác có các đồng chí: Cao Văn Định, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Bình, đại diện lãnh đạo các sở, ngành liên quan của tỉnh và Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập KH&CN quốc tế, Bộ KH&CN.

Tại Hà Lan, Đoàn công tác đã đến thăm và làm việc với Tập đoàn tư vấn năng lượng tái tạo hàng đầu thế giới PONDERA. Tại đây đồng chí Trưởng đoàn đã trao đổi về tiềm năng, thế mạnh của Quảng Bình trong phát triển năng lượng sạch, tái tạo với Tập đoàn, thăm trải nghiệm thực địa công trình điện gió ngoài khơi, trạm biến áp, Trung tâm dữ liệu và dịch vụ kỹ thuật điều hành hoạt động các trang trại điện gió. Trên cơ sở tiềm năng, nhu cầu của tỉnh Quảng Bình và năng lực, kinh nghiệm của Tập đoàn PONDERA, hai bên hứa hẹn sẽ có cơ hội hợp tác trong quá trình tỉnh Quảng Bình phát triển các dự án điện gió trong tương lai.

Tại Pháp, Đoàn đã thăm và làm việc với Trung tâm nghiên cứu Di sản địa phương, Môi trường và Toàn cầu hóa. Tại đây, Đoàn đã được PALOC chia sẻ thông tin mạng lưới nghiên cứu, các dự án đang triển khai của PALOC và IRD tại các quốc gia, trong đó có Việt Nam, các kinh



Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Trần Hải Châu trao quà lưu niệm tặng Tập đoàn SIEMENS (CHLB Đức)

Ảnh: TL

nghiệm hợp tác trong nghiên cứu phát triển bền vững sinh kế trong nông nghiệp, ứng phó biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học và khoa học bảo tồn.

Tại Đức, Đoàn đã làm việc với Tập đoàn SIEMENS. Tại đây, Đoàn đã được đại diện các Ban chuyên môn của SIEMENS chia sẻ một số nội dung về công nghệ Hydrogen tiên tiến nhất và các kinh nghiệm quản lý các dự án phát triển nguồn cung Hydrogen, Amonia từ các công trình điện gió và năng lượng tái tạo.

Cũng trong khuôn khổ chuyến công tác, Đoàn đã đến thăm và làm việc với Đại sứ quán Việt Nam tại Hà Lan. Nhân dịp này, đồng chí Đại sứ Việt Nam tại Hà Lan đề nghị Thương vụ Việt Nam tại Hà Lan và Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập KH&CN quốc tế, Bộ KH&CN tiếp tục đóng vai trò cầu nối, xúc tác gắn kết các đối tác Hà Lan với tỉnh Quảng Bình, tạo cơ hội cho cộng đồng doanh nghiệp và khoa học công nghệ tỉnh Quảng Bình phát triển trong thời gian tới ■

Nguồn: Sở KH&CN Quảng Bình

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG BÌNH TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2023

Ngày 23/12/2022, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) năm 2023 và hội nghị cán bộ công chức viên chức cơ quan, nhằm phân tích, đánh giá kết quả thực hiện năm 2022, xây dựng và bàn biện pháp thực hiện kế hoạch năm 2023.

Chủ trì Hội nghị có đồng chí Nguyễn Chí Thắng, TUV, Giám đốc Sở; đồng chí Phan Thanh Nghiệm, Phó Giám đốc Sở, Chủ tịch Công đoàn, các đồng chí lãnh đạo Sở và toàn thể cán bộ công chức viên chức và người lao động thuộc Sở.

Hội nghị đã nghe báo cáo tổng kết hoạt động KH&CN năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023; Báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân năm 2022, chương trình hoạt động năm 2023; Nghị quyết Hội nghị cán bộ công chức viên chức năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

Trong bối cảnh năm 2022 vừa có nhiều thuận lợi, nhưng cũng không ít những khó khăn, thách thức do hậu đại dịch Covid-19, nhưng tập thể cán bộ công chức viên chức và người lao động của Sở KH&CN đã đoàn kết, nỗ lực triển khai hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ chuyên môn đồng thời nghiêm túc triển khai quán triệt và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Đảng ủy, Đảng bộ Sở, Lãnh đạo Sở luôn quan tâm, sâu sát và kịp thời trong chỉ đạo điều hành, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế dân chủ ở cơ sở trong cơ quan, đoàn kết nội bộ được giữ vững, chất lượng, hiệu quả một số mặt công tác được nâng cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Các tổ chức đoàn thể trong cơ



quan phát huy hiệu quả vai trò, trách nhiệm trong các hoạt động phong trào thi đua yêu nước. Công tác quản lý nhà nước về KH&CN tiếp tục được tăng cường, đẩy mạnh. Công tác thẩm định công nghệ đã tham gia ý kiến về công nghệ đối với nhiều dự án đầu tư. Công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ hạt nhân, thông tin, thống kê KH&CN, quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng tiếp tục triển khai đồng bộ và đạt hiệu quả cao.

Trên cơ sở các nội dung báo cáo, cán bộ công chức viên chức và người lao động của cơ quan đã tích cực thảo luận, thẳng thắn đóng góp nhiều ý kiến, đề xuất giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động chuyên môn, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2023. Hội nghị đã biểu quyết thông qua các chỉ tiêu cơ bản của nhiệm vụ năm 2023 và thống nhất các kế hoạch, chỉ tiêu đề ra.

Phát biểu bế mạc Hội nghị, đồng chí Nguyễn Chí Thắng, TUV, Giám đốc Sở đề nghị toàn thể cán bộ công chức viên chức và người lao động trên cơ sở Nghị quyết của Hội nghị tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu đã đề ra góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của cơ quan năm 2023 ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở QUẢNG BÌNH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY”

Ngày 13/12/2022, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ “Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng của tổ chức đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở Quảng Bình trong giai đoạn hiện nay” do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Bình chủ trì thực hiện. Đồng chí Nguyễn Chí Thắng, TUV, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ, chủ trì hội nghị.



Mục tiêu của nhiệm vụ là trên cơ sở nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn, tập trung đánh giá thực trạng công tác tư tưởng của tổ chức đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số Quảng Bình. Phân tích, làm rõ những ưu điểm, kết quả đạt được, khó khăn, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân, từ đó rút ra kinh nghiệm, những vấn đề đang đặt ra cho công tác tư tưởng của tổ chức đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số Quảng Bình thời gian tới. Đề xuất phương hướng, mục tiêu và các giải pháp, kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng của tổ chức đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số Quảng Bình trong tình hình mới.

Sau thời gian thực hiện từ tháng 1 năm 2015 đến nay, các kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ như sau: Một số vấn đề lý luận về chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng; Thực trạng chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng của tổ chức

đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở Quảng Bình hiện nay; Những vấn đề đặt ra và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng của tổ chức đảng vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở Quảng Bình trong thời gian tới.

Tại buổi nghiệm thu, các thành viên trong Hội đồng Khoa học đánh giá cao kết quả đạt được của nhiệm vụ, nhiệm vụ có giá trị khoa học cả về lý luận và thực tiễn. Bên cạnh những kết quả đạt được, Hội đồng nghiệm thu nhiệm vụ cũng đã đưa ra một số góp ý để nhóm tác giả tiếp tục hoàn thiện nhiệm vụ hơn.

Kết luận hội nghị, đồng chí Nguyễn Chí Thắng, Chủ tịch Hội đồng Khoa học nghiệm thu khẳng định, nhiệm vụ đã hoàn thành đúng các nội dung theo thuyết minh được phê duyệt và hợp đồng đã ký kết và được hội đồng nghiệm thu nhất trí thông qua ■

T.N

NGHIỆM THU CẤP TỈNH DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MIỀN NÚI: “XÂY DỰNG MÔ HÌNH ỨNG DỤNG TINH GIỐNG BÒ NHẬP NGOẠI SẢN XUẤT BÊ LAI HƯỚNG THỊT CÓ NĂNG SUẤT, CHẤT LƯỢNG CAO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH”

Ngày 8/12/2022, Hội đồng Khoa học nghiệm thu cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi: “Xây dựng mô hình ứng dụng tinh giống bò nhập ngoại sản xuất bê lai hướng thịt có năng suất, chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Quảng Bình” do Trung tâm Giống vật nuôi Quảng Bình chủ trì thực hiện. Đồng chí Phan Thanh Nghiệm, Phó giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ, chủ trì hội nghị.

Mục tiêu của dự án là ứng dụng công nghệ tạo bê lai từ sử dụng tinh giống bò nhập ngoại để nâng cao năng suất, chất lượng thịt; Ứng dụng kỹ thuật nhân giống bằng thụ tinh nhân tạo, kỹ thuật chăn nuôi các giống bò lai hướng thịt chất lượng cao góp phần nâng cao tỷ lệ bò lai, từ đó góp phần giải quyết việc làm, nâng cao đời sống và thu nhập cho người dân, đẩy nhanh đề án tái cơ cấu ngành chăn nuôi theo hướng tăng số lượng, chất lượng, giá trị qua đó thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhất là khu vực nông thôn và nông dân trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Sau gần 4 năm triển khai từ tháng 6 năm 2019 đến nay, đơn vị chủ trì đã thực hiện tốt các mục tiêu, nội dung dự án mà Bộ Khoa học và Công nghệ đã phê duyệt. Cụ thể: Chuyển giao và tiếp nhận các quy trình công nghệ: Quy trình kỹ thuật thụ tinh nhân tạo bò; Quy trình kỹ thuật



chăm sóc bò mẹ mang thai và chăm sóc bò lai F1; Quy trình kỹ thuật nuôi thương phẩm bò lai hướng thịt ở các giai đoạn khác nhau. Dự án đã thực hiện 3 mô hình, cụ thể: Xây dựng mô hình “Ứng dụng cộng rạ để sản xuất bê lai F1”; Xây dựng mô hình nuôi thương phẩm bò lai F1 quy mô trang trại tại Trung tâm Giống vật nuôi Quảng Bình; Xây dựng mô hình chăn nuôi thương phẩm bò lai F1 phân tán ở 8 huyện, mỗi huyện 15 bò lai F1 Brahman trắng x lai Zebu và 15 bò lai F1 Droughtmaster x lai Zebu. Tổ chức đào tạo được 10 kỹ thuật viên về thụ tinh nhân tạo; Tập huấn được 400 lượt người bao gồm dẫn tinh viên, thú y cơ sở và nông dân chăn nuôi bò.

Tại buổi nghiệm thu, các thành viên Hội đồng Khoa học, các đơn vị liên quan đã tham gia đóng góp nhiều ý kiến để giúp nhiệm vụ hoàn thiện hơn, tiến tới nghiệm thu cấp nhà nước ■

T.N

NGHIỆM THU NHIỆM VỤ KH&CN: “KHAI THÁC VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TÀI NGUYÊN DU LỊCH HANG ĐỘNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH”

Ngày 14/12/2022, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu nhiệm vụ “Khai thác và phát triển bền vững tài nguyên du lịch hang động trên địa bàn tỉnh Quảng Bình” do Sở Du lịch tỉnh Quảng Bình chủ trì thực hiện. Đồng chí Nguyễn Chí Thắng, TUV, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ, chủ trì hội nghị.

Mục tiêu của nhiệm vụ là nghiên cứu hệ thống tài nguyên hang động phục vụ du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Bình và thực trạng khai thác và phát triển nguồn tài nguyên này, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác và phát triển bền vững tài nguyên du lịch hang động của tỉnh.

Được thực hiện từ tháng 1 năm 2021 với đối tượng nghiên cứu là hệ thống hang động đã được nhóm thám hiểm các thành viên Hiệp hội Hang động Hoàng gia Anh khảo sát tại VQG Phong Nha - Kẻ Bàng và trên địa bàn 5 huyện: Bố Trạch, Lệ Thủy, Quảng Ninh, Minh Hóa, Tuyên Hóa; các sản phẩm, khu, điểm du lịch hang động hiện đang khai thác trên địa bàn tỉnh... Sau 2 năm thực hiện, kết quả nghiên cứu nhiệm vụ như sau: Hệ thống hóa cơ sở lý thuyết về tài nguyên du lịch hang động phục vụ du lịch và phát triển du lịch bền vững; Thực trạng khai thác và phát triển bền vững tài nguyên hang động phục vụ du lịch của tỉnh Quảng Bình; Các giải pháp khai thác và phát triển bền vững tài nguyên du lịch hang động tại Quảng Bình. Nhiệm vụ đã đề xuất 7 giải pháp nhằm khai thác và phát triển bền vững nguồn tài nguyên du lịch hang động trên địa bàn tỉnh Quảng Bình gồm: Giải pháp về cơ chế, chính sách, chiến lược phát triển; Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực; Giải pháp về phát triển sản phẩm du lịch; Giải pháp về công tác quảng bá, xúc tiến du lịch; Giải pháp về huy động



nguồn lực phát triển bền vững du lịch hang động tại Quảng Bình; Giải pháp về nâng cao nhận thức và năng lực cộng đồng; Giải pháp về nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị tài nguyên hang động phục vụ du lịch tại Quảng Bình gắn với mục tiêu phát triển kinh tế.

Tại buổi nghiệm thu, các thành viên Hội đồng Khoa học đánh giá cao kết quả đạt được của nhiệm vụ, nhận định nhiệm vụ có giá trị khoa học cả về lý luận và thực tiễn. Bên cạnh những kết quả đạt được, Hội đồng Khoa học nghiệm thu nhiệm vụ cũng đã đưa ra một số góp ý để nhóm tác giả tiếp tục hoàn thiện nhiệm vụ hơn.

Kết luận hội nghị, đồng chí Nguyễn Chí Thắng, Chủ tịch Hội đồng Khoa học nghiệm thu khẳng định nhiệm vụ là nghiên cứu đầu tiên về khai thác và phát triển bền vững tài nguyên du lịch hang động trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Kết quả nghiên cứu cụ thể hóa các nội dung trong triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch tỉnh Quảng Bình, trong đó có quy hoạch phát triển du lịch, thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng đề án khai thác, phát triển tài nguyên du lịch hang động của tỉnh, đồng thời, phục vụ công tác quảng bá, xúc tiến du lịch và xúc tiến đầu tư phát triển du lịch Quảng Bình ■

T.N

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN QUỐC GIA THÀNH TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ

Ngày 14/12/2022, Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam (Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) tổ chức hội thảo về định hướng phát triển tiêu chuẩn quốc gia thành tiêu chuẩn quốc tế (TCQT).

Ông Hà Minh Hiệp, Phó Tổng cục trưởng phụ trách Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cho biết, hội thảo được tổ chức với mong muốn có thêm những thông tin, kiến thức để thúc đẩy tiêu chuẩn của Việt Nam đạt được đến trình độ quốc tế và có thể tham gia sâu rộng vào hoạt động tiêu chuẩn hóa quốc tế.

Trước những thuận lợi và khó khăn, ông Phùng Mạnh Trường, Phó Viện trưởng phụ trách Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam cũng đưa ra những giải pháp pháp trung và dài hạn để thúc đẩy việc tham gia và xây dựng TCQT của Việt Nam. Trong đó, thứ nhất là sửa đổi Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và xây dựng chiến lược tiêu chuẩn hóa (TCH) cần chú trọng đến: Tham gia hoạt động TCH quốc tế và khu vực, tham gia vào các hoạt động ban kỹ thuật (BKT) và xây dựng TCQT, gắn kết với định hướng chiến lược của quốc gia, của các bộ, ngành và địa phương; Có cơ chế và quy định cụ thể về tham gia hoạt động TCH quốc tế và khu vực, tham gia vào các hoạt động BKT và xây dựng TCQT; Xây dựng chiến lược dài hạn về nguồn nhân lực nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của các BKT tiêu chuẩn Việt Nam về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng và ngoại ngữ, nhất là cho đội ngũ trưởng ban, thư ký BKT; Lựa chọn những lĩnh vực mà

Việt Nam có tiềm năng, lợi thế xuất khẩu, sản phẩm hàng hóa chủ lực để thúc đẩy các BKT tham gia vào hoạt động BKT TCQT, trực tiếp đề xuất các dự án xây dựng TCQT; Tập trung đầu tư nghiên cứu tiền khả thi cho các đối tượng TCH mà Việt Nam có tiềm năng; Tăng cường hợp tác quốc tế để thúc đẩy các hoạt động đào tạo, tổ chức hội nghị, hội thảo, triển khai các dự án trong và ngoài nước; Tận dụng sự hỗ trợ của các tổ chức TCH quốc tế, khu vực và các nước; Huy động sự tham gia, đóng góp nguồn lực từ các bộ, ngành, tổ chức, cơ quan, trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp tham gia vào BKT và góp ý, xây dựng TCQ.

Thứ hai là xây dựng đề án thúc đẩy đề xuất xây dựng TCQT giai đoạn đến năm 2035: Giai đoạn 2023-2025: Đề xuất 1 dự án xây dựng TCQT về găng tay cao su y tế sử dụng 1 lần không protein thuộc BKT ISO/TC 45 cao su và sản phẩm cao su; Giai đoạn 2026-2035: Đề xuất 3-5 dự án xây dựng TCQT, tập trung vào nông thủy sản, thực phẩm; cao su và sản phẩm cao su (cả xây dựng mới và soát xét); thủ công mỹ nghệ (mây, tre, gỗ...); vật liệu dệt từ tre, gai... Có từ 2-3 BKT ISO mà Việt Nam giữ vai trò Thư ký BKT, Chủ tịch BKT.

Tại hội thảo các đại biểu, chuyên gia cũng đã có những chia sẻ, giải đáp những khúc mắc, khó khăn và đưa ra những định hướng cũng như giải pháp cho việc phát triển tiêu chuẩn quốc gia thành TCQT ■

Theo Vietq.vn

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AN TOÀN CHÁY CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH

Bộ Xây dựng vừa ban hành Thông tư số 06/2022/TT-BXD ngày 30/11/2022 về QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

Quy chuẩn quy định các yêu cầu chung về an toàn cháy cho gian phòng, khoang cháy, nhà và các công trình xây dựng (khoang cháy, nhà và các công trình xây dựng sau đây gọi chung là nhà); Phân loại kỹ thuật về cháy cho vật liệu xây dựng,

cấu kiện xây dựng, các phần, bộ phận của nhà.

Quy chuẩn này áp dụng đối với các nhà và công trình sau: Nhà ở: chung cư và nhà ở tập thể có chiều cao phòng cháy chữa cháy (PCCC) đến 150m và không quá 3 tầng hầm; nhà ở riêng lẻ có chiều cao từ 7 tầng trở lên hoặc có nhiều hơn 1 tầng hầm đến 3 tầng hầm; nhà ở riêng lẻ kết hợp sản xuất, kinh doanh với diện tích sàn dành cho mục đích sản xuất, kinh doanh chiếm trên 30%

tổng diện tích sàn; các nhà công cộng có chiều cao PCCC đến 150m và không quá 3 tầng hầm (trừ các công trình trực tiếp sử dụng làm nơi thờ cúng, tín ngưỡng; các công trình di tích); các loại sân thể thao ngoài trời có khán đài (sân vận động, sân tập luyện, thi đấu thể thao và tương tự).

Các nhà sản xuất, nhà kho có chiều cao PCCC đến 50m và không quá 1 tầng hầm; các nhà cung cấp cơ sở, tiện ích hạ tầng kỹ thuật có chiều cao PCCC đến 50m và không quá 1 tầng hầm; các nhà phục vụ giao thông vận tải có chiều cao PCCC đến 50m và không quá 3 tầng hầm; các nhà phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (trừ nhà ươm, nhà kính trồng cây và tương tự).

Đối với các nhà thuộc nhóm nguy hiểm cháy theo công năng F1.2, F1.3, F4.2, F4.3 và nhà hỗn hợp có chiều cao PCCC lớn hơn 150m hoặc có từ 4 tầng hầm trở lên, các nhà có các đặc điểm riêng về phòng chống cháy khác với các nhóm nhà trong Bảng 6, ngoài việc tuân thủ quy chuẩn này còn phải bổ sung yêu cầu kỹ thuật và các giải pháp về tổ chức, kỹ thuật công trình phù hợp với các đặc điểm riêng về phòng chống cháy của các nhà đó, trên cơ sở tài liệu chuẩn được áp dụng.

Quy chuẩn này áp dụng khi xây dựng mới các nhà và công trình nêu tại 1.1.2, hoặc trong phạm vi những thay đổi sau: Cải tạo, sửa chữa làm thay đổi công năng của gian phòng, khoang cháy hoặc nhà; cải tạo, sửa chữa làm thay đổi các giải pháp thoát nạn của gian phòng, khoang cháy hoặc nhà; cải tạo, sửa chữa làm tăng tính nguy hiểm cháy của vật liệu xây dựng, hoặc làm giảm giới hạn chịu lửa của kết cấu, cấu kiện.

Cải tạo, sửa chữa làm thay đổi hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ của gian phòng, khoang cháy và nhà theo hướng tăng tính nguy hiểm cháy; cải tạo, sửa chữa làm nâng cao các yêu cầu an toàn cháy đối với gian phòng, khoang cháy và nhà; cải tạo, sửa chữa hệ thống bảo vệ chống cháy của gian phòng, khoang cháy và nhà; các trường hợp cải tạo, sửa chữa khác theo hướng dẫn của cơ quan Cảnh sát PCCC và cứu nạn cứu hộ có thẩm quyền.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 16/1/2023 và thay thế Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình ■

Theo Vietq.vn

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ PHƠI NHIỄM TRƯỜNG ĐIỆN TỪ CỦA CÁC TRẠM GỐC ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG MẶT ĐẤT CÔNG CỘNG

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư số 21/2022/TT-BTTTT quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phơi nhiễm trường điện từ của các trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng (QCVN 8:2022/BTTTT).

Theo đó, Quy chuẩn này áp dụng cho các trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng cóăng ten lắp đặt ngoài trời, hoạt động trong dải tần từ 110 MHz đến 6 GHz, áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trạm gốc điện thoại di động hoạt động phát tín hiệu thông tin di động trên lãnh thổ Việt Nam.

Các doanh nghiệp viễn thông có trách nhiệm đảm bảo các trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng phù hợp với Quy chuẩn này và chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước theo các quy định hiện hành.

Cục Viễn thông và các Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức triển khai quản lý các trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng theo Quy chuẩn này.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/7/2023 thay thế Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phơi nhiễm trường điện từ của các trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng, Ký hiệu QCVN 8:2010/BTTTT quy định tại Khoản 7 Điều 1 Thông tư số 18/2010/TT-BTTTT ngày 30/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về viễn thông.

Giấy chứng nhận kiểm định trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng đã được cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành và đang còn thời hạn được tiếp tục áp dụng cho đến hết thời hạn hiệu lực nêu tại giấy chứng nhận kiểm định ■

Theo Vietq.vn